

Số: **01** /2023/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày **09** tháng **01** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thi đua - Khen thưởng trực thuộc Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;
Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2833/TTr-SNV ngày 12 tháng 12 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thi đua - Khen thưởng trực thuộc Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các sở: Nội vụ, Tư pháp; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Ban TĐKT Trung ương;
- Đoàn ĐBQH Hải Phòng;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- CT, các PCTUBNDTP;
- Công báo TP, Báo HP, Đài PTTHHP;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- C,PCVP UBNDTP;
- Phòng KSTTHC;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng

QUY ĐỊNH

Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Thi đua - Khen thưởng trực thuộc Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng
(Kèm theo Quyết định số 01 /2023/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2023
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Chương I VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG

Điều 1. Ban Thi đua - Khen thưởng (sau đây gọi tắt là Ban) là tổ chức tương đương chi cục, trực thuộc Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng, có chức năng giúp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Ban có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; Ban là cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố, chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nội vụ, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương trực thuộc Bộ Nội vụ.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng:

a) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về thi đua, khen thưởng đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị của thành phố theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của các cơ quan nhà nước cấp trên.

b) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm, quy hoạch; kế hoạch, đề án, dự án, chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra, thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực thi đua, khen thưởng.

c) Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng; tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua để biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời;

d) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố tổ chức các phong trào thi đua; hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố thực hiện các phong trào thi đua và chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng;

đ) Thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật;

e) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện việc trao tặng, đón nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; quản lý, cấp phát, thu hồi, cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng theo quy định của pháp luật;

g) Quản lý, lưu trữ hồ sơ khen thưởng; xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về thi đua, khen thưởng; xây dựng, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố;

h) Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật.

i) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực thi đua, khen thưởng đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng.

k) Tổng hợp, thống kê, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện công tác thi đua, khen thưởng. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và cơ quan có thẩm quyền về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý tổ chức bộ máy; vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc của các phòng thuộc Ban. Quản lý và thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, người lao động thuộc Ban theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tổ chức thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với công tác thi đua, khen thưởng tại các cơ quan, đơn vị; tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với công tác thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật.

4. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao và theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện nhiệm vụ Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố.

Chương III **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban có Trưởng ban và Phó Trưởng ban. Số lượng Phó Trưởng ban thực hiện theo quy định của pháp luật.

a) Trưởng ban là người đứng đầu Ban, điều hành hoạt động chung của Ban, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban.

b) Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban điều hành, giải quyết một số mặt công tác của Ban, trực tiếp phụ trách Phòng chuyên môn, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng ban vắng mặt, Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban thực hiện theo quy định của pháp luật và theo ủy quyền, phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban.

a) Phòng Tổng hợp - Hành chính;

b) Phòng Nghiệp vụ.

3. Cơ cấu lãnh đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban: Bao gồm Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng. Số lượng Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Ban thực hiện theo quy định của pháp luật và theo ủy quyền, phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân thành phố. Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của phòng được giao phụ trách.

Điều 5. Biên chế

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Ban xây dựng kế hoạch biên chế công chức thuộc Ban báo cáo Sở Nội vụ trình cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật bảo đảm việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Biên chế công chức của Ban được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế công chức, số người làm việc của Sở Nội vụ được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 6. Tổ chức thực hiện

/

1. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm chỉ đạo Ban Thi đua - Khen thưởng triển khai Quyết định và các hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Trưởng ban căn cứ các quy định của pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn được giao để thực hiện quy định này; sắp xếp các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của đơn vị theo quy định; ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Ban theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung Quy định, Giám đốc Sở Nội vụ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./

